

Số: /BC-SNV

Thanh Hóa, ngày tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO

**Giải trình ý kiến thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội HĐND tỉnh
Tại buổi làm việc thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định mức chi phí quản lý
thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng trên
địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

Kính gửi: Ban Văn hoá - Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Thông báo số 878/TB-VHXXH ngày 25/5/2026 kết luận của Ban Văn hoá - Xã hội HĐND tỉnh tại buổi làm việc thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định mức chi phí quản lý thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Sở Nội vụ báo cáo giải trình như sau:

1. Ý kiến thẩm tra: Cơ sở xác định thời điểm áp dụng tỷ lệ chi phí quản lý và mức chi trả thù lao cho người trực tiếp chi trả trợ cấp hoặc mức chi phí chi trả cho tổ chức dịch vụ chi trả được áp dụng từ ngày 01/01/2026.

2. Giải trình

2.1 Cơ sở pháp lý

Theo quy định tại Điều 55 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh được quy định hiệu lực trở về trước trong trường hợp thật cần thiết để bảo đảm lợi ích chung của xã hội hoặc để thực hiện quyền, lợi ích của tổ chức, cá nhân theo quy định của luật, nghị quyết của Quốc hội; đồng thời không được quy định hiệu lực trở về trước nếu làm phát sinh trách nhiệm pháp lý mới hoặc làm nặng hơn trách nhiệm pháp lý đối với tổ chức, cá nhân.

Đối với dự thảo Nghị quyết quy định mức chi phí quản lý thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, việc quy định thời điểm áp dụng mức chi từ ngày 01/01/2026 là trường hợp thật cần thiết, có cơ sở pháp lý và thực tiễn.

Về cơ sở pháp lý, Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 quy định về lập, chấp hành, kiểm toán, quyết toán, công khai, giám sát ngân sách nhà nước; nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan trong lĩnh vực ngân sách nhà nước. Đối tượng áp dụng của Luật gồm cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến ngân sách nhà nước. Luật này có hiệu lực từ năm ngân sách 2026.

Đối với chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, người có công và thân nhân người có công là đối tượng thụ hưởng chính sách từ ngân sách nhà nước; còn các cơ quan cấp tỉnh, UBND cấp xã, tổ chức dịch vụ chi trả và người

trực tiếp thực hiện chi trả là các chủ thể tham gia quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước để thực hiện chính sách này. Vì vậy, việc quy định mức chi phí quản lý không phải là chính sách làm phát sinh nghĩa vụ mới đối với người dân, mà là cơ chế ngân sách nhằm bảo đảm nguồn lực tổ chức thực hiện quyền, lợi ích hợp pháp của người có công và thân nhân người có công.

Từ năm ngân sách 2026, kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, trong đó có chi phí quản lý, được bố trí, phân bổ, thanh toán và quyết toán theo niên độ ngân sách năm 2026. Do vậy, các khoản chi phí quản lý phục vụ nhiệm vụ quản lý đối tượng, quản lý hồ sơ, quản lý tài chính, kế toán và tổ chức chi trả chính sách ưu đãi người có công đã phát sinh từ ngày 01/01/2026 cần có căn cứ pháp lý thống nhất để phân bổ, thanh toán và quyết toán trong cùng năm ngân sách. Nếu chỉ áp dụng từ ngày Nghị quyết có hiệu lực thì sẽ phát sinh khoảng trống pháp lý đối với khối lượng công việc đã thực hiện từ tháng 01/2026 đến trước ngày Nghị quyết có hiệu lực, ảnh hưởng đến việc thanh toán, quyết toán ngân sách và quyền lợi của các tổ chức, cá nhân trực tiếp thực hiện nhiệm vụ chi trả.

2. Cơ sở thực tiễn

Về cơ sở thực tiễn, từ tháng 01/2026, UBND các xã, phường, cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, tổ chức dịch vụ chi trả và người trực tiếp thực hiện chi trả đã thực hiện các nhiệm vụ quản lý, chi trả trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng hằng tháng. Việc chi trả chính sách đối với người có công là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục, không thể gián đoạn trong thời gian chờ ban hành Nghị quyết. Do đó, việc quy định mức chi phí quản lý được áp dụng từ ngày 01/01/2026 là để bảo đảm có cơ sở thanh toán, quyết toán đối với nhiệm vụ đã phát sinh thực tế; đồng thời bảo đảm việc thực hiện chính sách ưu đãi người có công được thông suốt, kịp thời, đầy đủ.

Việc áp dụng từ ngày 01/01/2026 không làm phát sinh trách nhiệm pháp lý bất lợi, không làm tăng nghĩa vụ tài chính, không làm giảm quyền lợi của bất kỳ tổ chức, cá nhân nào; ngược lại, nhằm bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người có công, thân nhân người có công và các cơ quan, tổ chức, cá nhân trực tiếp thực hiện nhiệm vụ quản lý, chi trả chính sách. Nội dung này đáp ứng yêu cầu “thật cần thiết” để bảo đảm lợi ích chung của xã hội và thực hiện quyền, lợi ích của tổ chức, cá nhân theo quy định của luật, phù hợp với Điều 55 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và nguyên tắc quản lý ngân sách theo niên độ ngân sách của Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15.

3. Việc chưa tham mưu ban hành Nghị quyết trước ngày 01/01/2026 chủ yếu do năm 2025 phát sinh nhiều thay đổi lớn về cơ sở pháp lý, tổ chức bộ máy và cơ chế ngân sách. Từ ngày 01/7/2025, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, không tổ chức cấp huyện; nhiệm vụ quản lý, chi trả chính sách ưu đãi người có công được chuyển đổi theo hướng cấp tỉnh và cấp xã trực tiếp thực hiện. Đồng thời, lĩnh vực người có công được chuyển từ ngành Lao động - Thương binh và Xã hội sang ngành Nội vụ quản lý, cần thời gian rà soát lại đầu mối, trách nhiệm, phương thức phân bổ và thanh quyết toán kinh phí.

Mặt khác, cơ sở pháp lý trực tiếp để xây dựng phương án chi phí quản lý năm 2026 được ban hành vào thời điểm cuối năm 2025, gồm Thông tư số 95/2025/TT-BTC ngày 20/10/2025 của Bộ Tài chính và Công văn số 11208/BNV-KHTC ngày 26/11/2025 của Bộ Nội vụ. Sau khi có các văn bản này, Sở Nội vụ đã khẩn trương rà soát số liệu, xây dựng phương án phân bổ chi phí quản lý, lấy ý kiến các sở, ngành, UBND cấp xã, hoàn thiện hồ sơ, gửi Sở Tư pháp thẩm định, Văn phòng UBND tỉnh thẩm tra, báo cáo UBND tỉnh, Đảng ủy UBND tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy trước khi trình HĐND tỉnh theo đúng trình tự, thủ tục của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

Trong thời gian chuyển tiếp, Sở Nội vụ đã chủ động ban hành Công văn số 4462/SNV-KHTC ngày 21/8/2025 hướng dẫn các đơn vị về mức chi công tác quản lý để kịp thời thực hiện nhiệm vụ, không làm gián đoạn chính sách. Tuy nhiên, từ năm ngân sách 2026, để có đầy đủ cơ sở phân bổ, thanh toán, quyết toán kinh phí, việc ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh là cần thiết. Do đó, việc quy định mức chi phí quản lý được áp dụng từ ngày 01/01/2026 là phù hợp, nhằm xử lý khoảng thời gian chuyển tiếp, bảo đảm quyền lợi của người có công, thân nhân người có công và các tổ chức, cá nhân đã trực tiếp thực hiện nhiệm vụ quản lý, chi trả từ đầu năm 2026.

Ngoài ra, quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết diễn ra trong thời điểm Sở Nội vụ là cơ quan chủ trì, tập trung thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, do khối lượng công việc lớn... nên dẫn đến việc chưa kịp thời trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết.

Trên đây là báo cáo giải trình ý kiến thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội HĐND tỉnh về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi phí quản lý thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Sở Nội vụ kính báo cáo Ban Văn hoá - Xã hội HĐND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên (để báo cáo);
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở Tư pháp, Sở Tài chính;
- Lưu: VT, KH-TC.

GIÁM ĐỐC


Lê Ngọc Hợp